

Số: /TTYT
V/v mời chào giá hóa chất, sinh phẩm
xét nghiệm và vật tư y tế phục vụ công
tác chuyên môn.

Ba Đồn, ngày 16 tháng 11 năm 2023

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Để có cơ sở triển khai thực hiện các bước mua sắm vật tư, hóa chất phục vụ công tác khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn.

Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn đề nghị các doanh nghiệp sản xuất/ kinh doanh các hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm trong và ngoài tỉnh có khả năng cung cấp hàng hóa gói thầu (nêu trên) quan tâm Báo giá các mặt hàng tính đến thời điểm hiện nay, cụ thể như sau:

1. Danh mục đề nghị Báo giá

- Danh mục, quy cách: Theo Phụ lục gửi kèm.
- Yêu cầu hàng hóa báo giá: Giá bao gồm thuế, chi phí vận chuyển; mới 100% khi bàn giao; có giấy chứng nhận xuất xứ, lưu hành theo quy định. *Đề nghị doanh nghiệp không thay đổi các thông tin trên mẫu báo giá ban hành kèm theo Công văn này.*

2. Địa chỉ và hình thức nhận báo giá

- Địa chỉ nhận báo giá: Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn (TDP: Minh Phụng – Phường Quảng Thọ - Thị xã Ba Đồn - Tỉnh Quảng Bình, điện thoại liên lạc 02323.512268).
- Hình thức nhận báo giá: Các doanh nghiệp gửi báo giá bằng các hình thức:

(1) gửi trực tiếp đến phòng Tài chính- Kế toán hoặc văn thư; (2) đường bưu điện; (3) số điện thoại: 02323.512268; (4) qua gmail: hanhketoan87@gmail.com.

3. Thời gian nhận báo giá: Trước 15 giờ 00, ngày 26 /11/2023.

Trung tâm Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn kính mong nhận được sự phối hợp của các doanh nghiệp sản xuất/ kinh doanh trong và ngoài tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng HCTH (đăng trên trên trang thông tin điện tử qua Website của TTYT TX Ba Đồn);
- Lưu: VT. CLS-D, KHN.V.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phúc Kỳ

Phụ lục báo giá

(Ban hành Kèm theo Công văn số /TTYT, ngày tháng năm 2023 V/v mời chào giá hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm và vật tư Y tế)

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Hãng/Nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền	Ghi chú
HÓA CHẤT, SINH PHẨM XÉT NGHIỆM								
1	Diluant ST	Dung dịch pha loãng mẫu Sodium salts <1.0% Natrium azide <0.05% PH 7.8 ±0.1 Đạt tiêu chuẩn Iso 13485, CE hoặc tương đương.		Thùng	06			
2	Lysoglobine K	Dung dịch phá vỡ hồng cầu, giải phóng HGB. Thành phần: Ammonium salts < 1.5% Sodium salts < 2% PH 5.35 ± 0.4 Đạt tiêu chuẩn Iso 13485, CE hoặc tương đương.		Chai	06			
3	Hemaclair ST	Dung dịch rửa kiềm mạnh Sodium hypochlorite < 4.0% vừa đủ 50ml Đạt tiêu chuẩn Iso 13485, CE hoặc tương đương		Hộp	06			
4	ASAT/GOT IFCC	6x70mL / 6x15mL		ml	2.040			
5	ALAT/GPT IFCC	6x70mL / 6x15mL		ml	2.040			
6	Cholesterol CHOD-PAP	6x70mL		ml	1.680			

7	Creatinine JK	6x70mL / 6x15mL		ml	1.020			
8	Urea UV	6x70mL / 6x15mL		ml	1.020			
9	Uric Acid Uricase-PAP Mono	6x70mL		ml	840			
10	Triglycerides GPO-PAP	6x70mL		ml	1.260			
11	Glucose GOD PAP	6x70mL		ml	2.520			
12	Dung dịch kali hydroxit 10% (KOH 10%)	Dùng để soi trứng và nấm da kí sinh		Chai	4			
13	Test Acon 10 thông số	Que thử thử nước tiểu 10 thông số ACON Mission. Hộp gồm 100 que thử. Dùng để kiểm tra bằng mắt hoặc bằng máy phân tích nước tiểu Acon Mission U120.		Test	1.300			
14	Test HbsAg	Test nhanh phát hiện viêm gan B		test	200			
VẬT TƯ Y TẾ								
15	Bơm kim tiêm	Xy lanh dung tích 3ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt. Kim bằng thép không rỉ, vát sắc nhọn. Vạch chia dung tích rõ nét. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O).		Cái	2.600			
16	Ống EDTA xanh	Ống nghiệm EDTA K2 kích thước 12x75mm cho dung tích tối đa 5ml. Thân ống được làm bằng chất liệu nhựa PP nguyên sinh không độc, nắp nhựa màu xanh dương, được phép sử dụng trong y tế,		Ống	2.600			
17	Ống HEPARIN	Ống nghiệm Heparin kích thước 12x75mm cho dung tích tối đa 5ml, Thân ống được làm bằng chất liệu nhựa PP nguyên sinh không độc, nắp nhựa màu đen, được phép sử dụng trong y tế		Ống	2.000			
18	Ống nghiệm nhựa không nắp	Ống nghiệm nhựa PP 16x100mm		Ống	1.300			
19	Đầu côn xanh	Thẻ tích 1000µl. Chất liệu bằng nhựa PP, không chứa kim loại, DNase,		Cái	4.000			

	bằng plastic (cắm vào pipette để hút mẫu)	RNAse. Thiết kế vừa với pipet, bên trong không bị dính nước.						
20	Đầu côn vàng bằng plastic (cắm vào pipette để hút mẫu)	Thể tích 200 μ l. Chất liệu bằng nhựa PP, không chứa kim loại, DNAse, RNAse. Thiết kế vừa với pipet, bên trong không bị dính nước.		Cái	7.000			
21	Ống nhựa trong dài (để làm sinh hóa)	Bằng nhựa PS, 5ml. Đóng gói 500 cái/ túi		Ống	11.000			
22	Giấy in cho máy sinh hóa, huyết học	Giấy in CT100 cho máy sinh hóa, huyết học;55mm x 30m		Cuộn	20			
23	Giấy in siêu âm dùng cho máy siêu âm	Giấy in siêu âm dùng cho máy siêu âm. KT giấy 110 mmx20m. Giấy chất liệu tốt, in kết quả rõ đẹp.		Hộp	06			
24	Gel Siêu âm	Gel siêu âm (Star Sonog)		Can	30			
25	Lamen kính	Kích thước 22x22mm dạng vuông. Thích hợp dùng trong chứa mẫu soi dưới kính hiển vi hoặc các ứng dụng tương tự		Hộp	05			
26	Găng tay y tế latex có bột	Chiều dài: 240mm min hàm lượng bột: 10mg/dm ² Hàm lượng protein: 200 μ g/dm ² Sức kéo: Trước lão hóa: 6N min Sau lão hóa: 6N min		Đôi	5,500			
27	Bông gạc đắp vết thương 8x15	Bông gạc đắp vết thương 8cm x 15cm không tiết trùng		Miếng	1,000			
28	Băng cuộn 10cmx5m	Kích thước: 10cm x 5m. Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan		Cuộn	1,000			
29	Chỉ Nylon số 3/0	Chỉ phẫu thuật không tiêu ARES - Chỉ Nylon đơn sợi 3/0, (MDB-MAGJA61DBBX1)		Tép	600			
30	Chỉ Nylon số 4/0	Chỉ phẫu thuật không tiêu ARES - Chỉ Nylon đơn sợi 4/0, (MDB-MAGIA61DBBO1)		Tép	420			

31	Chỉ Catgut 3.0	Chỉ Catgut Chrom số 3/0		Sợi	96			
32	Băng dính các loại, các cỡ	Băng dính cuộn vải lua Y tế UGOTANA (2,5cm x 5m)		Cuộn	400			
33	Găng tay phẫu thuật, vô trùng	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng		Đôi	250			
34	Bông tuyết 25G	Bông y tế thấm nước 25g		Gói	800			
35	Dây truyền dịch	Bộ dây truyền dịch UVERDA/UVD-3, (UVD-31000000)		Bộ	3,500			
36	Kim khâu cứu các loại, các cỡ	Kim khâu cứu vô trùng dùng một lần cỡ số 10		Cái	200			
37	Kim khâu cứu các loại, các cỡ	Kim khâu cứu vô trùng dùng một lần cỡ số 5		Cái	2.000			
Tổng cộng: 37 khoản								

Số tiền bằng chữ:

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm các loại thuế và chi phí vận chuyển.
- Hạn dùng các mặt hàng, ít nhất 12 tháng, từ khi nhận hàng.
- Hiệu lực của báo giá: 90 ngày./., ngày... tháng.... năm

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ CUNG CẤP GIÁ
(Ký, họ tên và đóng dấu)